

Bản án số: 59 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16-8-2018

V/v “Tranh chấp Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Việt Tùng

Ông Trần Huy Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 về “Tranh chấp Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Th H, sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm 2, xã ND, huyện NL, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú hiện tại: No.385, Yongkehuan Rd., Yongkang Dist., Tainan City 710, Taiwan (R.O.C) (Lãnh thổ Đài Loan). Vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Đ D, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm 2, xã ND, huyện NL, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ làm việc hiện tại: Công ty TNHH Công nghiệp Đông Hoa; địa chỉ: Số 107, Đường Bảo Thái Ngũ, phường Liên Hưng thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Lãnh thổ Đài Loan. Vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Đ Đ, sinh năm 1957;

2. Bà Phan Th H, sinh năm 1962;

Đều có địa chỉ cư trú: Xóm 2, xã ND, huyện NL, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Ngô Th H trình bày: Chị và anh Phạm Đ Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã ND, huyện NL, tỉnh Nghệ An vào ngày 06/5/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung cùng bố mẹ chồng tại xóm 2, xã ND, huyện NL, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Dương sa vào cờ bạc dẫn đến kinh tế gia đình khó khăn. Năm 2014 chị đi xuất khẩu lao động sang Đài Loan, đến năm 2015 thì anh Phạm Đ Đ cũng đi xuất khẩu lao động sang Đài Loan. Tuy nhiên do mâu thuẫn nên vợ chồng không sống chung mà mỗi người sống một nơi. Từ năm 2015 đến nay vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Hiện nay chị Ngô Th H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Đ Đ.

Về con chung: Có 01 con chung là Phạm Thiện Khang, sinh ngày 06/10/2011. Hiện con chung đang được bố mẹ chồng là ông Phạm Đ Đ và bà Phan Th H trực tiếp quản lý, chăm sóc từ khi chị và anh Dương đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài đến nay. Nếu vợ chồng ly hôn thì chị đồng ý giao con chung cho anh Dương nuôi dưỡng và chị thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng cho đến lúc con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ngô Th H đang sinh sống và làm việc tại Lãnh thổ Đài Loan. Để giải quyết ly hôn với anh Phạm Đ Đ chị đã về Việt Nam nộp thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Nhưng vì công việc nên chị phải tiếp tục sang Đài Loan để làm việc. Do đó chị không thể trực tiếp tham gia phiên tòa và chị đã nộp đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt chị.

Bị đơn anh Phạm Đ Đ vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có đơn và bản tự khai gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An (được hợp pháp hóa lãnh sự, có xác nhận của Ban quản lý lao động Việt Nam tại Đài Loan thuộc Văn phòng Kinh tế - Văn Hóa Việt Nam tại Đài Bắc vào ngày 29/7/2018) trình bày: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Ngô Th H trình bày. Do bất đồng quan điểm sống và lối sống nên trong cuộc

sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Anh cũng thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Ngô Th H làm đơn xin ly hôn thì anh cũng chấp nhận.

Về con chung: Anh và chị Ngô Th H có 01 con chung như chị Huyền trình bày là đúng. Hiện con chung đang được bố mẹ anh quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng từ khi chị Huyền và anh đi xuất khẩu lao động đến nay. Nếu vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con chung là Phạm Thiện Khang, sinh ngày 06/10/2011. Do anh đang ở nước ngoài nên không thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, anh và chị Huyền cùng với bố mẹ anh là ông Phạm Đ Đ và bà Phan Th H thỏa thuận: Trong thời gian anh đang lao động ở nước ngoài thì ông Phạm Đ Đ và bà Phan Th H sẽ quản lý, chăm sóc cháu Phạm Thiện Khang cho đến khi anh về Việt Nam.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại anh Phạm Đ Đ đang sinh sống và làm việc tại Lãnh thổ Đài Loan nên không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn với chị Huyền nên đã có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt anh. Đồng thời anh Dương đề nghị Tòa án gửi các văn bản của Tòa án đến ông Phạm Đ Đ, sinh năm 1957, trú tại: xóm 2, xã ND, huyện NL, tỉnh Nghệ An và ông Đoàn sẽ có trách nhiệm thông báo và gửi cho anh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đ Đ và bà Phan Th H trình bày: Ông, bà là bố mẹ đẻ của anh Phạm Đ Đ là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Phạm Thiện Khang con chung của vợ chồng chị Ngô Th H và anh Phạm Đ Đ trong thời gian hai người đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài. Trong thời gian đó anh Dương và chị Huyền đã chu cấp tiền về cho ông bà nuôi dưỡng cháu Khang. **Nay vợ chồng chị Huyền, anh Dương ly hôn ông Đoàn, bà Hương không yêu cầu chị Huyền và anh Dương phải thanh toán tiền công trông nom, chăm sóc cháu Khang từ khi chị Huyền, anh Dương đi nước ngoài cho đến sau này.** Nếu Tòa án giao cháu Khang cho anh Dương nuôi dưỡng thì ông Đoàn, bà Hương cam kết sẽ quản lý, chăm sóc cháu chu đáo trong thời gian anh Dương đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài. Vì sức khỏe yếu, đi lại khó khăn nên ông Đoàn, bà Hương đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án Ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện

kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D đều đang cư trú tại Lãnh thổ Đài Loan, trước xuất cảnh, chị Huyền và anh Dương đều có địa chỉ cư trú ở Nghệ An. Vào ngày **06/7/2018 chị Huyền đã về Việt Nam và đến** Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để làm thủ tục ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D đang ở nước ngoài và đề nghị không tiến hành hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Huyền, anh Dương, ông Đan, bà Hương đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Chị Huyền, anh Dương, ông Đan, bà Hương phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai của mình khi Tòa án giải quyết vụ án này. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã ND, huyện NL, tỉnh Nghệ An vào ngày 06/5/2008, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa chị Huyền và anh Dương đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm và lối sống. Hiện tại chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên mong muốn ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Ngô Th H yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D có 01 con chung là Phạm Thiện Khang, sinh ngày 06/10/2011. Hiện con chung đang được bố mẹ anh Dương là ông Phạm Đ Đ và bà Phan Th H trực tiếp quản lý, chăm sóc từ khi chị Huyền và anh Dương đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài đến nay. Chị Huyền, anh Dương thỏa thuận: Anh Phạm Đ D sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, chị Ngô Th H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng;

Về việc quản lý, chăm sóc con chung: Chị Huyền và anh Dương đang lao động tại nước ngoài nên nhờ ông Phạm Đ Đ, bà Phan Th H (là bố mẹ đẻ anh Dương) tiếp

tục quản lý, chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phạm Thiện Khang. Ông Đ D, bà H tự nguyện nhận trách nhiệm sẽ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Thiện Khang chu đáo cho đến khi anh Phạm Đ D về Việt Nam.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận theo các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Ngô Th H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 37, Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273, Điều 469, Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Ngô Th H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D được ly hôn.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên như sau;

Giao cho anh Phạm Đ D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Thiện Khang, sinh ngày 06/10/2011 (hiện anh Dương đang ở nước ngoài nên ông Phạm Đ D và bà Phan Th H nhận trách nhiệm sẽ tiếp tục quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Khang trong thời gian anh Dương chưa về Việt Nam). Chị Ngô Th H thỏa thuận cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.5000.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng tính từ tháng 9/2018 trở đi cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị Ngô Th H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Th H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000809 ngày 18/7/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Ngô Th H còn phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Th H và anh Phạm Đ D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Ông Phạm Đ Đ và bà Phan Th H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghi Diên, H. Nghi Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quỳnh